

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/KDTM-ST

Ngày: 29/11/2019

V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lý Ngọc Mạnh.

2. Bà Nguyễn Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Cao Sơn là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phan Tuyết Trinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2016/TLST-KDTM ngày 14 tháng 4 năm 2016 về Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 238/2019/QĐXXST-KDTM ngày 22 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 166/2019/QĐST- KDTM ngày 12/11/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TNHH MTV H.

Địa chỉ: Tầng trệt – tầng lửng, Tòa nhà Centec Tower, số 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1992 theo văn bản ủy quyền số 61/2019/GUQ-HLBVN.COL ngày 26/11/2019.

(Có mặt)

2. Bị đơn: Công ty TNHH đầu tư xây dựng vận tải T.

Địa chỉ: 24 Đường số 4, khu dân cư Bình Đăng, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/3/2016 cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng TNHH MTV H có người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Văn Th trình bày: Công ty TNHH Đầu tư xây dựng vận tải T và Ngân hàng TNHH MTV H cùng ký kết Hợp đồng tín dụng số HCM/2015/055/VF/HDTD ngày 15/06/2015, chi tiết: Số Hợp đồng tín dụng HCM/2015/055/VF/HDTD; Mục đích vay: mua xe; Lãi suất theo hợp đồng; Ngày nhận nợ 16/06/2015; Ngày đến hạn 18/06/2015; Số tiền vay 436.100.000 đồng. Để đảm bảo cho khoản vay, Công ty TNHH Đầu tư xây dựng vận tải T thế chấp tài sản của mình để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Tài

sản là: 01 Xe ô tô TOYOTA YARIS, số khung MR2KW9F3 2F1084637, số động cơ 7377138 2NZ, biển số đăng ký 51F – 226.67, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 091901 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/09/2015 đứng tên Công ty TNHH Đầu tư xây dựng vận tải T. Theo hợp đồng bảo đảm sau: Hợp đồng thế chấp xe số HCM/2015/055/VF/HDTC ngày 15/06/2015 được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 16/06/2015. Nghĩa vụ được bảo đảm: Nghĩa vụ phát sinh từ khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số HCM/2015/055/VF/HDTD ngày 15/06/2015. Chứng từ pháp lý: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 091901 do CATP.Hồ Chí Minh cấp ngày 23/09/2015. Trong quá trình vay vốn, Công ty TNHH Đầu tư xây dựng T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày 29/11/2019, Công ty TNHH Đầu tư xây dựng vận tải T chỉ thanh toán được cho Ngân hàng TNHH MTV H, tổng số tiền là 73.473.202 đồng (Gốc: 60.569.445 đồng và tiền lãi 12.903.757 đồng) và có dư nợ đến ngày 29/11/2019 gồm: nợ gốc là 375.530.555 đồng và số tiền lãi là 277.433.929 đồng. Tổng cộng số tiền là 652.964.484 (Sáu trăm năm hai triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn bốn trăm tám tư). Do không thỏa thuận được nên Ngân hàng MTV H khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Đầu tư xây dựng vận tải T phải thanh toán số tiền gồm gốc và lãi phải thanh toán tạm tính đến ngày 29/11/2019 là: 652.964.484 (Sáu trăm năm hai triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn bốn trăm tám tư) đồng.

Trường hợp Công ty TNHH Đầu tư xây dựng vận tải T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiến hành phát mãi tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi nợ: Tài sản là: 01 Xe ô tô TOYOTA YARIS, số khung MR2KW9F3 2F1084637, số động cơ 7377138 2NZ, biển số đăng ký 51F – 226.67, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 091901 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/09/2015 đứng tên Công ty TNHH Đầu tư xây dựng vận tải T để thu hồi nợ.

Bị đơn Công ty TNHH đầu tư xây dựng vận tải T: Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng Công ty TNHH đầu tư xây dựng vận tải T vẫn vắng mặt không đến Tòa trình bày yêu cầu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu ý kiến: kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành tốt pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chấp hành chưa tốt pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, thủ tụng tố tụng và thẩm quyền giải quyết:

Đây là vụ án Tranh chấp hợp đồng tín dụng. Do bị đơn cư trú tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, theo quy định tại các Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn Công ty TNHH đầu tư xây dựng vận tải T hiện chưa giải thể và Tòa án nhân dân Quận 8 đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng, thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa đúng theo qui định của Điều 177, Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Xét thấy Công ty TNHH đầu tư xây dựng vận tải T đã vắng mặt tại phiên tòa xét xử đến lần thứ hai. Tòa án nhân dân Quận 8 tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về các yêu cầu của các đương sự:

Căn cứ vào chứng cứ, lời trình bày của đương sự có cơ sở xác định Công ty TNHH Đầu tư xây dựng vận tải T và Ngân hàng TNHH MTV H đã xác lập việc vay tiền, theo Hợp đồng tín dụng số HCM/2015/055/VF/HDTD ngày 15/06/2015 chi tiết: Số Hợp đồng tín dụng HCM/2015/055/VF/HDTD; Mục đích vay: mua xe; Lãi suất theo hợp đồng; Ngày nhận nợ 16/06/2015; Ngày đến hạn 18/06/2015; Số tiền vay 436.100.000 đồng. Để đảm bảo cho khoản vay nói trên, Công ty TNHH Đầu tư xây dựng vận tải T đã thế chấp tài sản của mình để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Tài sản là: Xe ô tô TOYOTA YARIS, số khung MR2KW9F3 2F1084637, số động cơ 7377138 2NZ, biển số đăng ký 51F – 226.67, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 091901 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/09/2015. Theo hợp đồng bảo đảm sau: Hợp đồng thế chấp xe số HCM/2015/055/VF/HDTC ngày 15/06/2015 được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 16/06/2015. Nghĩa vụ được bảo đảm: Nghĩa vụ phát sinh từ khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số HCM/2015/055/VF/HDTD ngày 15/06/2015. Chứng từ pháp lý: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 091901 Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/09/2015 đứng tên Công ty TNHH Đầu tư xây dựng vận tải T. Trong quá trình vay vốn, Công ty TNHH Đầu tư xây dựng T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ là có thật.

Xét ý kiến Ngân hàng TNHH MTV H yêu cầu Công ty TNHH đầu tư xây dựng vận tải T thanh toán tính đến ngày 29/11/2019 gồm: nợ gốc là 375.530.555 đồng và số tiền lãi là 277.433.929 đồng. Tổng cộng số tiền là 652.964.484 (Sáu trăm năm hai triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn bốn trăm tám tư) đồng, thanh toán một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật, thì lời đề nghị này có căn cứ buộc Công ty TNHH Đầu tư xây dựng T có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ trên do Công ty TNHH Đầu tư xây dựng T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, không đóng tiền lãi quá hạn và trả nợ gốc cho Ngân hàng TNHH MTV H là vi phạm thỏa thuận mà hai bên đã thỏa thuận ký kết và đồng thời vi phạm Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Xét ý kiến Ngân hàng TNHH MTV H đề nghị Công ty TNHH Đầu tư xây dựng T nếu không thực hiện việc trả nợ thì số tiền lãi quá hạn được tính tiếp cho Công ty TNHH Đầu tư xây dựng T kể từ ngày 30/11/2019 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng TNHH MTV H theo mức lãi suất nợ quá hạn mà hai bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số HCM/2015/055/VF/HDTD ngày 15/06/2015 thì lời trình bày phù hợp pháp luật nên chấp nhận

Xét ý kiến Ngân hàng TNHH MTV H đề nghị Công ty TNHH Đầu tư xây dựng T nếu không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TNHH MTV H có quyền yêu

cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản 01 chiếc xe ô tô TOYOTA YARIS, số khung MR2KW9F3 2F1084637, số động cơ 7377138 2NZ, biển số đăng ký 51F – 226.67, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 091901 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/09/2015 đứng tên Công ty TNHH Đầu tư xây dựng vận tải T. Theo hợp đồng bảo đảm sau: Hợp đồng thế chấp xe số HCM/2015/055/VF/HDTC ngày 15/06/2015 được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 16/06/2015 để thu hồi nợ, thì lời trình bày phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH Đầu tư xây dựng T phải chịu án phí trên số tiền phải thanh toán cho Ngân hàng TNHH MTV H.

Ngân hàng TNHH MTV H không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 233, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2005;

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2009 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 có hiệu lực vào ngày 01/01/2017.

Tuyên xử: Vắng mặt đối với Công ty TNHH Đầu tư xây dựng T.

Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TNHH MTV H.

1. Buộc Công ty TNHH Đầu tư xây dựng T phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TNHH MTV H số tiền là 652.964.484 (Sáu trăm năm hai triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn bốn trăm tám tư) đồng. Trong đó gồm: số tiền nợ gốc là 375.530.555 đồng và số tiền lãi là 277.433.929 đồng (tính đến ngày 29/11/2019), thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Số tiền lãi quá hạn được tính tiếp cho Công ty TNHH Đầu tư xây dựng T kể từ ngày 30/11/2019 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng TNHH MTV H theo mức lãi suất nợ quá hạn mà hai bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số HCM/2015/055/VF/HDTD ngày 15/06/2015.

Trường hợp Công ty TNHH Đầu tư xây dựng T không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TNHH MTV H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản là 01 chiếc xe ô tô TOYOTA YARIS, số khung MR2KW9F3 2F1084637, số động cơ 7377138 2NZ, biển số đăng ký 51F – 226.67, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 091901 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/09/2015 đứng tên Công ty TNHH Đầu tư xây dựng vận tải T. Theo hợp đồng bảo đảm sau: Hợp đồng thế chấp xe số HCM/2015/055/VF/HDTC ngày 15/06/2015 được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 16/06/2015 để thu hồi nợ.

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH Đầu tư xây dựng T phải chịu là 30.118.579 (Ba mươi triệu một trăm mười tám nghìn năm trăm bảy chín) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành dân sự có thẩm quyền.

Ngân hàng TNHH MTV H không phải chịu án phí. Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 9.613.562 đồng (Chín triệu sáu trăm mười ba nghìn năm trăm sáu mươi hai) đồng cho Ngân hàng TNHH MTV H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001114 ngày 11/4/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q8;
- Chi cục THADS Q8;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Phúc